

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40** /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18-11-2020
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Công
Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Dũng – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 344/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1990;

Trú tại: đường Nguyễn Hữu T, phường T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ 7, khu phố D, phường D, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai của chị Nguyễn Thị Cẩm L tại phiên tòa:

Chị L và anh Nguyễn Minh H sau một thời gian tìm hiểu đã chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2011 tại Ủy ban nhân dân phường D, thị xã B (nay là phường D, thành phố B), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo giấy chứng nhận số xx, quyển số 01/2011. Thời gian đầu chung sống vợ chồng anh chị hạnh

phúc. Từ tháng 4/2019 thì vợ chồng thường xuyên cãi vã vì anh H đi làm về tụ tập bạn bè, không còn quan tâm đến vợ con như trước. Trong thời gian xảy ra mâu thuẫn anh H có đánh chị L nên từ tháng 8/2019 chị L và anh H sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng anh chị không quan tâm đến nhau và không còn tình cảm với nhau. Nay chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung tên Nguyễn Minh Q, sinh ngày 21/11/2011 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/7/2018, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và giao cháu Q cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai con trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Lời khai của bị đơn ông Nguyễn Minh H ngày 26/10/2020 tại Tổ 7, khu phố D, phường D, thành phố B:

Thống nhất với chị L về thời gian kết hôn, thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ đầu năm 2019 do anh H đi làm về có tụ tập bạn bè cho nên dẫn đến có cãi vã giữa hai vợ chồng và anh H có đánh chị L. Chị L bỏ đi thuê phòng trọ ở từ tháng 8 năm 2019 đến nay. Mặc dù anh H có xin lỗi, năn nỉ nhưng chị L không đồng ý. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh H thì anh H đồng ý.

Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung tên Nguyễn Minh Q, sinh ngày 21/11/2011 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/7/2018, anh H đồng ý giao cháu K cho chị L nuôi và đồng ý trực tiếp nuôi cháu Q đến khi hai con trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án và tiến hành các bước tố tụng đúng quy định. Tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Cẩm L khởi kiện ly hôn anh Nguyễn Minh H, anh H cư trú tại tổ 7, khu phố D, phường D, thành phố B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Bị đơn là anh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm L, thấy rằng: chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Nguyễn Minh H có đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2011 tại Ủy ban nhân dân phường D, thị xã B, (nay là phường D, thành phố B), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Theo lời khai của chị L và anh H thì vợ chồng anh chị đã có mâu thuẫn từ tháng 4/2019 nguyên nhân chính do anh H đi làm về tụ tập bạn bè, không còn quan tâm đến vợ con như trước. Trong thời gian xảy ra mâu thuẫn anh H có đánh chị L và dùng những lời lẽ xúc phạm chị L. Chị L và anh H đã sống ly thân từ tháng 8/2019 đến nay và trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau. Vì vậy, chị L yêu cầu giải quyết ly hôn với anh H và anh H cũng đã đồng ý ly hôn với chị L nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị L đối với anh H.

Về con chung: Chị L và anh H có 02 con chung tên Nguyễn Minh Q, sinh ngày 21/11/2011 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/7/2018, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K và giao cháu Q cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai con trưởng thành. Anh H đã đồng ý giao cháu K cho chị L nuôi và đồng ý trực tiếp nuôi cháu Q đến khi hai con trưởng thành. Do đó yêu cầu của chị L là có cơ sở được chấp nhận. Cần giao cháu Q cho anh H nuôi dưỡng, giao cháu K cho chị L nuôi dưỡng đến khi hai cháu trưởng thành là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh H không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cẩm L phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân gia đình, **Điều 147, 227** của Bộ luật tố tụng dân sự

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Cẩm L về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Cẩm L ly hôn với anh Nguyễn Minh H.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 21/11/2011 cho anh Nguyễn Minh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Giao cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 25/7/2018 cho chị Nguyễn Thị Cẩm L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Cẩm L phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 00002945 ngày 09/10/2020, tại Chi cục thi hành án thành phố Bà Rịa.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/11/2020), các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận

- VKS ND thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hiền

